TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 73/2017/QĐST - HNGĐ	*N, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 106/2017TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H - Sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- Bị đơn: Anh Lê Trọng Q - Sinh năm: 1978

Cùng trú tại: Thôn L, thị trấn C, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/7/2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Lê Trọng Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Lê Trọng Q.

- Về con: Chị H và anh Q không có con chung.

- Về tài sản, công nợ và quyền sử dụng đất: Chị H và anh Q không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H không phải chịu án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã T huyện N;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.